

Bản án số: 20/2026/HS-ST
Ngày 17-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Xuân Lam**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Trung Thành

Bà Lê Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường An** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thuý Linh** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 và 17 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Hoàng L, sinh ngày 27/7/1991, tại tỉnh Đồng Tháp. CCCD số 082. HKTT và nơi ở hiện tại: ấp 0, xã M, tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là Lê Văn C (1962, đã chết), mẹ là Dương Thị C (1955, đã chết); Vợ là Lê Thị Cẩm N (1992), có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2020); Tiền án: 01 lần, Ngày 26/12/2022, bị Tòa án nhân dân (TAND) huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là TAND Khu vực 0 - Đồng Tháp) xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong bản án vào ngày 03/02/2024, Tiền sự: Không; Về nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình ở ấp 0, xã M, tỉnh Đồng Tháp, học hết lớp 12 thì đi nghĩa vụ quân sự. Đến năm 2014, tốt nghiệp Trung cấp Kế toán. Ngày 09/5/2019, bị TAND huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là TAND Khu vực 0 - Đồng Tháp) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong vào ngày 14/8/2021. Ngày 10/01/2025, bị Ủy ban nhân dân (UBND) xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là UBND xã M, tỉnh Đồng Tháp) quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm, từ ngày 10/01/2025. Ngày 06/11/2025, bị TAND Khu vực 0 - Đồng Tháp quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng. Cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Đồng Tháp từ ngày 23/10/2025 đến nay. (Có mặt)

Bị hại:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1964 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Lê Thị Cẩm N, sinh năm 1992 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 0, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng L có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Khoảng 09 giờ ngày 23/10/2025, L điều khiển xe mô tô biển số 63AN – 142.10 đi từ nhà đến nhà ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1973, tại ấp Mỹ, xã M, tỉnh Đồng Tháp để tìm bạn tên Nguyễn Văn T (con ông P) nhưng không gặp nên L điều khiển xe quay về nhà.

Khi đi được khoảng 200 mét, đến phần đất vườn của ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964, thuộc ấp M, xã M, L nhìn thấy trên cây mít Thái trồng cạnh đường đi có mít trái đến kỳ thu hoạch, quan sát thấy không có người trông coi nên L dừng xe mô tô cạnh cây mít, đứng bên dưới gốc cây, dùng hai tay vặn đứt cuống hái trộm 02 trái mít, gồm: 01 trái loại 1, trọng lượng 09 kg và 01 trái loại 2, trọng lượng 7,5 kg, để lên ba-ga xe rồi điều khiển tàu thoát. Khi điều khiển xe đi được khoảng 50 mét thì bị ông Nguyễn Văn P phát hiện, trình báo Công an xã M tiếp nhận, giải quyết.

Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND xã M kết luận: 01 trái mít Thái loại 1, trọng lượng 09 kg, trị giá 252.000 đồng; 01 trái mít Thái loại 2, trọng lượng 7,5 kg, trị giá 135.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 387.000 đồng.

Bị cáo Lê Hoàng L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 trái mít Thái loại 1, trọng lượng 09 kg và 01 trái mít Thái loại 2, trọng lượng 7,5 kg.

- 01 xe mô tô biển số 63AN – 142.10, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng.

Về xử lý vật chứng:

- Ngày 30/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp đã trao trả lại 01 trái mít Thái loại 1, trọng lượng 09 kg và 01 trái mít Thái loại 2, trọng lượng 7,5 kg cho ông Nguyễn Văn H.

- Đối với xe mô tô biển số 63AN-142.10 do Lê Thị Cẩm N (vợ L), sinh năm 1992, địa chỉ: Ấp 0, xã M, tỉnh Đồng Tháp đứng tên chủ sở hữu, chị N không biết L sử dụng đi trộm cắp tài sản. Ngày 13/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp đã trao trả lại xe mô tô biển số 63AN – 142.10, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng cho chị Lê Thị Cẩm N.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn H đã nhận lại 02 trái mít, không yêu cầu Lê Hoàng L bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 10/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) khu vực 5 - Đồng Tháp truy tố bị cáo Lê Hoàng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

* Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên phạt bị cáo Lê Hoàng L từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự, Xử lý vật chứng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Xét trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

[2] Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt. Xét, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng hoặc trở ngại gì đến việc giải quyết vụ án. Nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp.

Về nội dung:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xuất phát từ việc lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại lấy trộm tài sản của bị hại như đã nêu trên tại phần nội dung vụ án. Cụ thể, theo bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND xã Mỹ Đức Tây kết luận: 01 trái mít Thái loại 1, trọng lượng 09 kg, trị giá 252.000 đồng; 01 trái mít Thái loại 2, trọng lượng 7,5 kg, trị giá 135.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 387.000 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về nhân thân:

Bị cáo có nhân thân xấu là ngày 09/5/2019, bị TAND huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (nay là TAND Khu vực 5 - Đồng Tháp) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong vào ngày 14/8/2021.

Ngày 10/01/2025, bị UBND xã Mỹ Tân, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (nay là UBND xã Mỹ Thiện, tỉnh Đồng Tháp) quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm, từ ngày 10/01/2025.

Ngày 06/11/2025, bị TAND Khu vực 5 - Đồng Tháp quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng.

Mặt khác, bị cáo có 01 tiền án, ngày 26/12/2022, bị TAND huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (nay là TAND Khu vực 5 - Đồng Tháp) xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xoá án tích, nhưng bị cáo vẫn không rút kinh nghiệm bản thân, không thay đổi mà vẫn thực hiện lại chính hành vi này, điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Nên bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định, mặc dù giá trị tài sản mà bị cáo trộm là không lớn chỉ 387.000 đồng.

Từ những nội dung đã nêu, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian với mức hình phạt thích đáng để nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có trách nhiệm với gia đình, có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn. Đồng thời, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét lượng hình phù hợp đối với bị cáo đúng luật định.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 30/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp đã trao trả lại 01 trái mít Thái loại 1, trọng lượng 09 kg và 01 trái mít Thái loại 2, trọng lượng 7,5 kg cho ông Nguyễn Văn H. Nên không đặt ra xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số 63AN-142.10, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng do chị Lê Thị Cẩm N, sinh năm 1992, địa chỉ: Ấp 0, xã M, tỉnh Đồng Tháp đứng tên chủ sở hữu, chị N không biết bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản. Ngày 13/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp đã trao trả lại xe mô tô trên cho chị Lê Thị Cẩm N. Nên không đặt ra xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Ông H đã nhận lại 02 trái mít, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8] Xét, lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, 38, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng L **09 (chín) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- CAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS khu vực 5;
- Cơ quan THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Xuân Lam



